

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG NINH HÒA

**BÁO CÁO TÓM TẮT
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG**

**DỰ ÁN MỞ RỘNG NGHĨA TRANG HÒN RỌ,
THÔN NINH ÍCH, XÃ NINH AN, THỊ XÃ NINH HÒA,
TỈNH KHÁNH HÒA**

**ĐỊA ĐIỂM: THÔN NINH ÍCH, XÃ NINH AN, THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH
KHÁNH HÒA**

Khánh Hòa, Năm 2023

BÁO CÁO TÓM TẮT ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

DỰ ÁN MỞ RỘNG NGHĨA TRANG HÒN RỌ,
THÔN NINH ÍCH, XÃ NINH AN, THỊ XÃ NINH HÒA,
TỈNH KHÁNH HÒA

CHỦ ĐẦU TƯ

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN CÁC
CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG NINH HÒA

Giám Đốc



Nguyễn Văn Tâm

ĐƠN VỊ TƯ VẤN

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN MÔI TRƯỜNG
VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



GIÁM ĐỐC
Hoàng Thị Hoa

BÁO CÁO TÓM TẮT ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG
DỰ ÁN MỞ RỘNG NGHĨA TRANG HÒN RỌ, THÔN NINH ÍCH, XÃ
NINH AN, THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

1. Thông tin về dự án

1.1. Thông tin chung

- Tên dự án: Mở rộng Nghĩa trang Hòn Rọ, thôn Ninh Ích, xã Ninh An, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- Địa điểm thực hiện dự án: Thôn Ninh Ích, xã Ninh An, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- Chủ dự án: Ban Quản lý Dự án các công trình xây dựng Ninh Hòa.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất

Phạm vi và quy mô dự án như sau:

- *Hạng mục đền bù, giải phóng mặt bằng:*

+ Tổng diện tích đất phải thu hồi để thực hiện dự án là 259.723 m².

+ Tổng số đối tượng sử dụng đất 120 hộ.

+ Bồi thường về đất đai:

• Đất trồng cây hằng năm: 28.671,05 m².

• Đất rừng sản xuất: 223.834 m².

+ Nhà, vật kiến trúc, công trình trên đất:

• Nhà 1 tầng, móng xây đá chẻ 2 lớp cao 0,4m, tường xây gạch dày 100, chiều cao 2,7m, tường quét vôi (không ốp men vệ sinh), nền láng xi măng, cửa gỗ thường, không trần, mái ngói 22v/m²: 204 m².

• MỘ xây 3 lớp đá chẻ tính từ mặt bê tông lót (mỗi lớp cao 20cm): 149 cái.

+ Số liệu tổng hợp về cây trồng trên đất bị thu hồi:

• Cây rau xanh: 36.877 m².

• Cây dừa: 1.220 cây.

• Bạch đàn: 24.000 m².

+ Không có trường hợp cần phải tái định cư.

+ Kinh phí giải phóng mặt bằng: 17.368.805.000 đồng (*Bằng chữ: Mười bảy tỷ, ba trăm sáu mươi tám triệu, tám trăm lẻ năm nghìn đồng*).

- *Hạng mục tường rào:* Xây tường rào (Lưới B40) chiều dài 2.508m bao che để chống lấn chiếm, kết cấu tường rào như sau:

+ Móng trụ rào đơn: Kích thước 40×40×50cm, bê tông đá 1x2 M150 đúc sẵn, lắp trước ống thép mạ kẽm $\varnothing 76$ hoặc thép V40×40×4mm khi đổ bê tông. Móng đơn sử dụng cho các trụ đơn nguyên trong từng phân đoạn và trụ giằng chống.

+ Móng trụ rào đôi: Loại móng chân vịt gồm 2 móng đơn nguyên, kích thước mỗi

móng 60×60×60cm, bê tông đá 1x2 M150 đúc sẵn, lắp trước ống thép mạ kẽm ϕ 76 khi đổ bê tông.

+ Tường rào: Bằng khung thép góc V40×40×4mm, hàn liên kết lưới B40, Sơn 2 mặt chống rỉ thép góc V40×40×4mm.

+ Liên kết khung tường vào trụ bằng các bu lông ϕ 12, l=250mm.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án có khả năng tác động xấu đến môi trường.

Do quy mô của dự án chỉ bao gồm công tác đền bù, giải phóng mặt bằng và xây tường rào quanh khu nghĩa trang. Vì vậy, giai đoạn giải phóng mặt bằng và giai đoạn xây dựng được gộp chung để đánh giá.

2.1. Giai đoạn xây dựng

- Thực hiện phát quang thực vật trong phạm vi dự án làm phát sinh sinh khối thực vật, giảm khả năng hấp thụ CO₂.

- Thực hiện di dời, phá dỡ các hạng mục công trình sau:

+ Nhà 1 tầng, móng xây đá chẻ 2 lớp cao 0,4m, tường xây gạch dày 100, chiều cao 2,7m, tường quét vôi (không ốp men vệ sinh), nền láng xi măng, cửa gỗ thường, không trần, mái ngói 22v/m²: 204 m².

+ Mộ xây 3 lớp đá chẻ tính từ mặt bê tông lót (mỗi lớp cao 20cm): 149 cái.

- San gạt mặt bằng, vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng: Gây ô nhiễm môi trường không khí, tác động đến giao thông trên tuyến đường vận chuyển.

- Thi công công trình hàng rào: Phát sinh bụi, khí thải, tiếng ồn từ các thiết bị thi công, nước thải xây dựng, chất thải rắn xây dựng, chất thải nguy hại.

- Nước mưa chảy tràn.

- Sinh hoạt của công nhân: Phát sinh nước thải sinh hoạt, chất thải rắn sinh hoạt.

2.2. Giai đoạn hoạt động

Giai đoạn này quy mô dự án chỉ tập trung cho công tác đền bù, giải phóng mặt bằng và xây tường rào quanh khu nghĩa trang. Vì vậy việc đánh giá tác động môi trường trong giai đoạn hoạt động sẽ được triển khai trong giai đoạn đầu tư hạ tầng bên trong khu nghĩa trang.

3. Dự báo tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án.

3.1. Quy mô, tính chất nước thải

- Nước thải sinh hoạt từ 15 công nhân thi công trên công trường phát sinh khoảng 0,675 m³/ngày. Thành phần chủ yếu các chất cặn bã, các chất rắn lơ lửng (SS), các hợp chất hữu cơ (BOD₅/COD), các hợp chất dinh dưỡng (N, P) và vi sinh khi thải ra môi trường sẽ gây ô nhiễm nguồn nước nếu không được xử lý

- Nước mưa chảy tràn: Lưu lượng nước mưa chảy tràn tại dự án là 0,0018 m³/s.

3.2. Quy mô, tính chất của bụi, khí thải

Bụi, khí thải phát sinh từ quá trình phát quang, giải phóng mặt bằng, san nền, đào đắp, thi công các hạng mục công trình, vận chuyển nguyên vật liệu.

3.3. Quy mô, tính chất của chất thải rắn thông thường

- Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh như bao bì ni lông, thức ăn thừa, vỏ trái cây... khoảng 7,5 kg/ngày.

- Chất thải rắn xây dựng: Sinh khối thực vật (470,58 tấn ~ 588,23 m³), xà bần (102,76 m³).

- Đất, đá, sắt thép, xi măng rơi vãi, ... Khối lượng hao hụt khoảng 1,94 tấn.

3.4. Quy mô, tính chất của chất thải nguy hại

Phát sinh từ hoạt động bảo dưỡng, sửa chữa các phương tiện, máy móc thiết bị thi công với khối lượng ước tính khoảng 1kg/1tháng thi công.

3.5. Quy mô, tính chất của các tác động khác

- Tiếng ồn, độ rung từ phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, thiết bị thi công.

- Tác động đến kinh tế - xã hội địa phương.

- Sự cố môi trường: Sự cố cháy nổ, tai nạn...

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án

Như đã nói ở trên, quy mô dự án chỉ tập trung cho công tác đền bù, giải phóng mặt bằng và xây tường rào quanh khu nghĩa trang. Vì vậy, báo cáo chỉ đề xuất các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường trong giai đoạn xây dựng, giai đoạn hoạt động sẽ được triển khai trong giai đoạn đầu tư hạ tầng bên trong khu nghĩa trang.

4.1. Về thu gom và xử lý nước thải

- Nước mưa chảy tràn: Tiến hành đào các mương đất tạm thời để thu gom nước mưa chảy tràn trên mặt bằng khu đất thực hiện dự án.

- Nước thải sinh hoạt: Trang bị 02 nhà vệ sinh di động, khi hầm chứa phân đã đầy không còn khả năng chứa thì Chủ đầu tư cùng nhà thầu thi công hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom và đem đi xử lý lượng chất thải này.

4.2. Về xử lý bụi và khí thải

- Phun nước tưới ẩm nhằm giảm thiểu bụi khu vực thi công phát tán vào môi trường. Phun nước vào thời điểm buổi sáng và chiều đặc biệt là khi thời tiết khô, nóng. Tần suất tưới nước: mỗi ngày 02 lần và 04 lần/ngày thời tiết nắng nóng.

- Sử dụng phương tiện, máy móc được đăng kiểm.

- Bố trí máy móc thi công phân tán, tránh tập trung cùng một vị trí vào cùng một thời điểm, không thi công trong giờ nghỉ ngơi của người dân xung quanh;

- Tiến hành thi công tập trung, thi công dứt điểm từng công đoạn, tránh kéo dài thời gian.

- Thực hiện theo phương án đào đến đâu được tập kết và đổ san gạt trong ngày.

- Các xe vận chuyển được che chắn, phủ bạt kín, tránh rơi vãi nguyên vật liệu dọc đường sẽ làm tăng nồng độ bụi.

- Yêu cầu nhà thầu thi công lập phương án vận chuyển nguyên liệu khoa học, hạn chế sự tập trung quá đông các phương tiện vận chuyển tại công trường, các phương tiện vận chuyển qua khu dân cư phải giảm tốc độ tránh khả năng gây tai nạn giao thông.

- Trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động cho công nhân.

4.3. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý chất thải rắn thông thường

- Đối với chất thải rắn sinh hoạt: Bố trí 1 thùng đựng rác 240 lít để thu gom rác thải sinh hoạt của công nhân thi công xây dựng dự án và hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom và vận chuyển đi xử lý, tần suất thu gom là 2 ngày/1 lần.

- Đối với chất thải rắn xây dựng:

+ Đối với chất thải rắn là sinh khối thực vật:

• Đối với thân, cành cây sẽ thu gom, vận chuyển tập kết tại khu vực thuận lợi trong dự án và bán cho các đơn vị thu mua làm gỗ công nghiệp.

• Đối với lá của những loại cây hàng năm cho người dân địa phương làm thức ăn chăn nuôi. Cành nhỏ, rễ cây sẽ tận dụng làm củi đốt cho người dân có nhu cầu.

• Đối với những phần không tận dụng được đơn vị thi công sẽ hợp đồng với đơn vị chuyên môn xử lý theo quy định.

+ Đối với Chất thải rắn sau quá trình di dời hạ tầng kỹ thuật chủ yếu là xà bần, gạch ngói, kim loại (khung nhôm, sắt, đinh sắt, ống nhựa, ...): các chất thải có thể tái sinh tái chế như bao bì giấy, plastic, sắt, thép... sẽ được bán cho các vựa thu mua phế liệu, xà bần sẽ cho các công trình xung quanh dự án có nhu cầu sử dụng cho việc san lấp mặt bằng.

+ Cát, đá, sắt, thép, xi măng rơi vãi, ... khối lượng phát sinh có giá trị sử dụng nên sẽ được Chủ đầu tư và các nhà thầu tận thu để sử dụng lại hoặc bán cho các đơn vị có nhu cầu.

4.4. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý chất thải n

Chất thải nguy hại được tập trung và chứa trong các thùng kín có dán nhãn chất thải để bàn giao cho đơn vị có chức năng xử lý chất thải nguy hại theo đúng thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

4.5. Biện pháp giảm thiểu ô nhiễm tiếng ồn, độ rung và các tác động đến kinh tế - xã hội

- Giảm thiểu tiếng ồn, độ rung:

+ Bố trí máy móc thiết bị làm việc ở những khoảng cách thích hợp, không tập trung máy móc trong một khu vực để hạn chế tiếng ồn và rung động trong cùng một vị trí.

+ Lập kế hoạch thi công hợp lý để tiếng ồn đạt tiêu chuẩn cho phép.

+ Các máy móc, thiết bị thi công có lý lịch kèm theo và được kiểm tra, theo dõi thường xuyên các thông số kỹ thuật.

+ Trang bị đầy đủ dụng cụ bảo hộ lao động cho công nhân.

- Giảm thiểu tác động đến kinh tế - xã hội

+ Thực hiện tốt các giải pháp giảm thiểu tác động đến môi trường tự nhiên trên công trường thi công;

+ Quá trình thi công và khai thác tuyệt đối không xâm phạm vào các khu đất ngoài phạm vi dự án khi chưa được sự đồng ý của cộng đồng và chính quyền địa phương và

các cơ quan có thẩm quyền;

- + Đăng ký tạm trú tạm cho công nhân ở xa đến;

- + Phổ biến và tuyên truyền các quy định pháp luật cho công nhân, nghiêm cấm và xử phạt đối với việc tụ tập đánh bạc, rượu chè, tiêm chích ma túy, các hoạt động mại dâm cũng như gây rối làm mất an ninh trật tự tại địa phương, tuyên truyền nâng cao ý thức cán bộ công nhân khi làm việc tại mỏ về lối sống và cách hòa nhập với cộng đồng dân cư;

- + Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc ngăn ngừa và đấu tranh chống tệ nạn xã hội.

4.6. Công trình, biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường

- *Sự cố cháy nổ*

- + Trang bị các thiết bị phòng cháy chữa cháy.

- + Kịp thời thu gom và đưa ra nơi an toàn các vật liệu, rác rưởi dễ cháy được.

- + Không cho phép đốt lửa không đúng nơi quy định trên công trường.

- + Quy định nơi hút thuốc riêng, cũng như những chỗ sử dụng tia lửa (nấu bitum, matít, và các loại vật liệu khác....).

- + Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về phòng chống cháy nổ.

- *Các biện pháp an toàn lao động*

- + Quy định các nội quy làm việc tại công trường.

- + Cung cấp đủ và đúng chủng loại trang bị bảo hộ lao động cho công nhân.

- + Trang bị tủ thuốc Y tế sơ cứu tạm thời tại khu vực công trường thi công.

- *An toàn giao thông*

- + Có biển báo khu vực công trường đang thi công và được dựng ở khoảng cách phù hợp xung quanh khu vực công trường và trên trục đường giao thông gần khu vực công trường.

- + Các xe ra vào khu vực thi công phải giảm tốc độ, đậu đỗ đúng nơi quy định.

- + Thường xuyên kiểm tra an toàn của xe vận chuyển tham gia thi công.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án

Do quy mô dự án giai đoạn này chủ yếu tập trung đền bù, giải phóng mặt bằng và xây dựng hàng rào xung quanh nghĩa trang nên chương trình giám sát môi trường chủ yếu được đặt trong quá trình thi công xây dựng dự án, cụ thể như sau:

- *Giám sát môi trường không khí*

- + Vị trí giám sát: 01 mẫu tại khu vực thi công dự án.

- + Thông số giám sát: Tiếng ồn, bụi, SO₂, NO₂, CO.

- + Tần số giám sát: 6 tháng/lần trong thời gian thi công.

- + Quy chuẩn so sánh: QCVN 05:2013/BTNMT.

- *Giám sát chất thải rắn.*

- + Vị trí giám sát: Vị trí lưu chứa CTR sinh hoạt, chất thải xây dựng, CTNH.

- + Thông số giám sát: Thành phần, khối lượng phát sinh, việc lưu chứa, quản lý;
- + Tần suất giám sát: Thường xuyên trong thời gian thi công.
- + Công tác quản lý, xử lý thực hiện theo quy định hiện hành.

6. Cam kết của chủ dự án đầu tư

Chủ dự án cam kết:

- Cam kết về độ chính xác, trung thực của các thông tin, số liệu, tài liệu cung cấp trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Có biện pháp, kế hoạch, nguồn lực để thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án; thực hiện đầy đủ các ý kiến đã tiếp thu trong quá trình tham vấn; chịu hoàn toàn trách nhiệm và bồi thường thiệt hại nếu để xảy ra sự cố môi trường trong quá trình xây dựng và vận hành dự án.

- Tuân thủ các quy định về môi trường, đất đai và các quy định khác có liên quan.

- Đảm bảo tính khả thi khi thực hiện trách nhiệm của chủ dự án đầu tư sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật.

- Nếu xảy ra sự cố môi trường chúng tôi sẽ báo cáo ngay tới các cơ quan chức năng đồng thời phối hợp chặt chẽ với các cơ quan này để giải quyết khắc phục sự cố hữu hiệu, kịp thời trong thời gian nhanh nhất và sẽ bồi thường khắc phục sự cố.